

**Hoà giải dân tộc : OK;
Nhưng không thể chấp nhận hoà giải vô điều kiện**

Tôn Thất Thiện

Trong thời gian gần đây, chúng ta được nghe kêu gọi hoà giải dân tộc xuất phát từ những nhân vật đã từ đây khủng bố biết bao nhiêu người trong quá khứ chỉ vì những người này chủ trương như vậy. Tuy rằng giải pháp này đã được đề cập đến khá nhiều trong những năm qua, sự "nhào dô" trong lúc này của những người mãnh liệt chống giải pháp đó trong lúc họ đã hay đang cầm quyền bính tối cao ở Miền Nam hoặc Miền Bắc khiến chúng ta lại phải đặt vấn đề, xác định chúng ta chấp nhận hoà giải với ai và trong những điều kiện nào.

Chắc mọi người đều có nghe nói đến những lời tuyên bố của các ông Đỗ Mười và Võ Văn Kiệt tại Hội Nghị Việt Kiều hồi tháng 2 năm nay. Hai ông này kêu gọi người Việt hải ngoại "vượt trên các sự khác biệt, kể cả khác biệt về chính kiến" (lời ông Võ Văn Kiệt) và "xoá bỏ mặc cảm, xoá bỏ hận thù" (lời ông Đỗ Mười) để thực hiện "hoà giải dân tộc".

Mới nghe, những lời tuyên bố trên có vẻ thật là hấp dẫn và cảm động. Và nghe đâu có người (trước 1975 đã nắm chức vụ quan trọng trong các chính quyền "ngụy") đã bị hấp dẫn đến nỗi công khai xin chính quyền cộng sản ân xá cho những người đã tham gia chế độ cũ, hoặc đã cảm động đến rơi nước mắt! Nhưng những người này không để ý là ông Lê Đức Anh, người nắm quyền bính thực sự hiện nay, không hề tuyên bố gì về hoà giải, và các tướng lãnh hiện nắm chức vụ then chốt trong chính quyền cộng sản vẫn tiếp tục ca bài hát nhứt quyết chứng minh "ai thắng ai".

Lời nói CS mâu thuẫn với việc làm

Họ, cũng như nhiều người khác không thấy rằng có một sự mâu thuẫn rất lớn giữa những lời tuyên bố của hai ông lãnh tụ cộng sản tối cao này (một ông đứng đầu Đảng, một ông đứng đầu chính phủ) và những gì họ và đồng chí của họ đã quyết định cho Việt Nam cho đến năm 2000 và sau nữa. Đó là Cương Lĩnh Đại Hội VII và Hiến Pháp tháng 12, 1992 mà, nhân danh nguyên tắc dân chủ tập trung, họ đã ép buộc toàn thể đảng viên ĐCSVN và nhân dân Việt Nam phải theo. Theo cương lĩnh và hiến pháp này thì nhân dân Việt Nam vẫn phải tiếp tục tiến lên chủ nghĩa xã hội, "con đường duy nhất" mà Bác và Đảng đã lựa chọn từ năm 1930 -- n.l. từ thời Stalin ngự trị cộng sản thế giới --, và cơ sở tư tưởng và hành động của ĐCSVN vẫn là chủ thuyết Mác-Lê "trong sáng".

Như vậy nghĩa là sao? Điểm này cần được mọi người nắm thật chắc để hiểu ĐCSVN đang muốn dắt nhân dân Việt Nam đi đâu, và khi lãnh tụ đảng đó kêu gọi "hoà giải dân tộc", họ thực tình muốn như thế, hay chỉ tiếp tục tìm cách lường gạt dân chúng Việt Nam?

Chủ thuyết Mác-Lê, như là Mác-Lê "trong sáng", chủ trương những gì? Chủ thuyết Mác-Lê là một chủ thuyết xã hội chủ nghĩa kiểu bôn-sê-vích do Lê-nin phát họa. Những người theo chủ nghĩa xã hội loại này chấp nhận vô điều kiện: 1) đấu tranh giai cấp; 2) chuyên chế vô sản; 3) dùng bạo lực; 4) gạt bỏ đạo lý; 5) dân chủ tập trung. **Tất cả những chủ trương này đều ngược với hoà giải dân tộc.**

Đấu tranh giai cấp và chuyên chế vô sản nhằm thiết lập một chế độ độc tài của đảng cộng sản tự phong là đại diện của giai cấp lao động liên kết với nông dân. Lấy giai cấp và chuyên chế làm nền tảng các cơ chế chính trị, kinh tế, xã hội của xứ sở, và dành cho ĐCSVN toàn quyền và độc quyền cai trị Việt Nam là **đương nhiên phải nhận hoà giải dân tộc**, vì dân tộc không chỉ có nông dân và lao động và ĐCSVN, mà bao hàm sự hiện hữu của nhiều giai cấp, hay thành phần xã hội, khác biệt với giai cấp hay thành phần nông dân và lao động, và nhất là sự hiện hữu của nhiều cá nhân, thành phần, đoàn thể, tổ chức, đảng phái muốn công bằng xã hội nhưng không chấp nhận chủ nghĩa xã hội kiểu Mác-Lê bôn-sê-vích. Hoà giải dân tộc là coi những cá nhân, thành phần, đoàn thể, đảng phái này **bình đẳng và đều có quyền sống và phát triển như nhau**. Đây là một điều căn bản mà hiện nay ĐCSVN tuyệt đối không chấp nhận.

Về phần khác, gạt bỏ đạo lý và dùng bạo lực triệt để và thường xuyên làm phương pháp cai trị cũng là phải nhận hoà giải dân tộc, vì đã hoà thì không cần đến bạo lực nữa, và đối với dân tộc Việt Nam đạo lý -- đặc biệt là nhân từ, thành tín, trung thực -- phải là căn bản của những người cầm quyền hoặc muốn cầm quyền. Vì bạo lực là một chủ trương then chốt của Mác-Lê, và ĐCSVN vẫn lấy Mác-Lê làm cơ sở, nên không thể hoà giải dân tộc được.

ĐCSVN vẫn muốn vĩnh viễn ngồi trên dân tộc

Cuối cùng, dân chủ tập trung mâu thuẫn rất lớn với hoà giải dân tộc. Chắc mọi người đều biết rằng lãnh đạo và các cơ quan tuyên truyền ĐCSVN không ngớt nhấn mạnh rằng họ nhất quyết không khi nào chịu bỏ nguyên tắc đó vì sự lãnh đạo của đảng họ là một "nhu cầu" của đất nước. Họ cũng không ngớt tuyên bố họ chỉ "dân chủ" với nhân dân nhưng sẽ "nghiêm trị" những kẻ "phá hoại thành quả cách mạng" -- n.l. những kẻ chống đối đường lối của lãnh đạo cộng sản hiện nay -- . Trong những tài liệu học tập nội bộ họ giải thích rằng bỏ nguyên tắc dân chủ tập trung thì ĐCSVN sẽ ngang hàng với các đảng khác, và họ không chấp nhận như vậy, n.l. họ vẫn muốn vĩnh viễn **ngồi trên dân tộc**. Như thế làm sao có hoà giải **dân tộc**, hay bất cứ loại hoà giải nào?

Riêng về phần những cá nhân, đoàn thể, đảng phái không cộng sản, chắc có người không để ý lắm đến quan hệ giữa dân chủ tập trung và chuyên chế của ĐCSVN. Do đó, thiết tưởng cũng cần nhắc lại mối quan hệ này.

Dân chủ tập trung là do Lê-nin tạo ra. Trong ngôn ngữ Tây phương cũng như Đông phương, danh từ này chẳng có nghĩa lý gì cả. Nó là một thứ quái vật. Theo học thuyết chính trị, đã dân chủ thì không thể có sự tập trung quyền hành; ngược lại, tập trung quyền hành thì không phải là dân chủ, mà là điều kiện tạo ra chuyên chế độc tài và duy trì chuyên chế độc tài. Nhưng Lê-nin bất chấp sự mâu thuẫn này. Ông ta là một người bản chất và tư tưởng độc tài, và độc tài hạng nặng. Nhưng ông ta luôn luôn ở thế thiểu số trong phong trào xã hội chủ nghĩa Âu châu. Do đó, ông ta tạo ra những tổ chức cũng mang danh là xã hội chủ nghĩa nhưng sinh hoạt theo nguyên tắc phản dân chủ: Đảng Cộng Sản Nga và Đệ Tam Quốc Tế. Cả hai tổ chức này do ông ta hoàn toàn khống chế. Cả hai đều theo kiểu bôn-sê-vích: tổ chức kiểu quân sự đòi hỏi đoàn viên phải chấp nhận một kỷ luật sắt và cấp dưới phải tuyệt đối phục tùng cấp trên. Mà cấp trên tốt bụng là Chính Trị Bộ và người nắm thực quyền trong chính trị bộ này.

Áp dụng vào tình trạng hiện tại ở Việt Nam, theo cương lĩnh của Đại Hội VII và Hiến Pháp tháng 12, 1992, dân chủ tập trung buộc toàn dân Việt Nam, qua Quốc Hội và Trung Ương Đảng, phải tuyệt đối phục tùng Chính Trị Bộ của Đảng, nghĩa là 13 người, nhưng trong thực tế chỉ có hai người: Tổng Thư Ký -- Đỗ Mười --, và người nắm binh quyền -- Lê Đức Anh--.

Những sự kiện nêu trên đưa đến kết luận là ngày nào cương lĩnh của ĐCSVN và Hiến Pháp Việt Nam hiện tại không thay đổi thì dù các ông Đỗ Mười và Võ Văn Kiệt có tuyên bố gì đi nữa hoà giải dân tộc vẫn không thể có được, vì chúng ta vẫn không tin rằng họ **thực tình** muốn có một sự hoà giải dân tộc thực sự, và tuyên bố hoà giải của họ chỉ là một thủ đoạn tuyên truyền, nhằm khai thác ý nguyện hoà giải dân tộc của đa số nhân dân Việt Nam. Trong số này có hai ông Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ.

Ô. Thiệu lơ là trong một vấn đề trọng đại

Hai ông này đang gây sóng gió trong một số Việt Kiều ty nạn, đặc biệt là trong giới quân nhân và những người không đội trời chung với cộng sản, vì từ hô hào chống cộng đến cùng và chỉ tin những gì cộng sản làm, không tin những gì cộng sản nói, nay chính hai ông lại chủ trương hội đàm với chính quyền cộng sản mà không đặt điều kiện gì cả. Tưởng không cần nhắc lại ở đây các ông Thiệu và Kỳ đã chống cộng và hô hào chống cộng thế nào trước 1975. Đều đó toàn dân Miền Nam đều biết rõ. Đều mà chúng ta cần ghi nhận là các ông đó nay chủ trương hoà đàm trực tiếp với chính quyền cộng sản. Hơn nữa, họ không đặt điều kiện tiên quyết. Về điểm này, ông Thiệu đã nói một câu bất hủ. Theo báo *San Jose Mercury* (được thuật lại trong *Ngày Nay* ngày 15.5.93),

ông Thiệu tuyên bố: "Chúng tôi không đặt điều kiện tiên quyết ngoại trừ thiện chí của Hà Nội và một lời mời chính thức và thành khẩn". Lời tuyên bố trên đây cần được phân tích kỹ càng từng điểm về phương diện ngôn ngữ và chính trị.

"Chúng tôi". Có thể rằng ông Thiệu dùng danh từ này một cách rất lo là. Nhưng ai có chút kiến thức chính trị phải hiểu rằng nó chứa đựng một ý nghĩa và một ý đồ rất lớn: ông Thiệu tự nhận là đại diện của toàn dân Miền Nam có thẩm quyền điều đình với chính quyền cộng sản, trong khi, trong tình thế hiện tại, và cho đến khi có một cuộc tuyển cử đúng đắn hoàn toàn tự do, không có đoàn thể hay cá nhân nào có thể được coi là đại diện của nhân dân Miền Nam (hoặc Miền Bắc) được.

"Không đặt điều kiện tiên quyết". Chúng ta còn nhớ: trong cuộc hội đàm Paris năm 1968, ngay cả hình dạng của bàn hội nghị, ông Thiệu ông Kỳ cũng còn đặt vấn đề tiên quyết. Thế mà nay, trong một việc quan trọng tây trời cho số phận không những của nhân dân Miền Nam, mà có thể nói toàn dân hai Miền Nam, Bắc, ông Thiệu lại tuyên bố không đặt vấn đề tiên quyết!

"Ngoại trừ thiện chí của Hà Nội". Thiện chí Hà Nội, n.l. của cộng sản, từ 1945 đến nay, và đặc biệt trong vụ đàm phán với Hà Nội ở Paris và sau đó -- đưa đến "hoà giải hoà hợp dân tộc" và sự chiếm cứ Miền Nam bằng vũ lực và chính sách trả thù nhân dân Miền Nam thế nào, ông Thiệu, là người thủ trưởng Việt Nam Cộng Hoà, biết rõ hơn ai hết. Nhưng nay ông lại chỉ nói không cần gì cả, "ngoại trừ thiện chí của Hà Nội"!

"Ngoại trừ...một lời mời chính thức và thành khẩn". Tại sao Hà Nội phải "thành khẩn" với ông Thiệu? Và tại sao họ phải mời ông Thiệu? Và "chính thức" thế nào? Với tư cách gì? Thơ mời gửi vào đâu? Ngay cả hội nghị Việt Kiều hồi tháng 2 năm nay, họ đã không mời ông Kỳ, nay tại sao họ lại phải "chính thức và thành khẩn" mời ông Thiệu? Hiện nay ông đại diện cho ai, và ông có lực lượng hùng cường nào làm hậu thuẫn khiến chính quyền Hà Nội phải "thành khẩn" mời ông hội đàm?

Có thể ông Thiệu có những dữ kiện, những con bài lớn, những con "yách", mà chúng ta, và lãnh tụ cộng sản Hà Nội, không biết. Có thể ông Thiệu vì muốn tạo điều kiện để mọi người có thể tham gia vào công cuộc kiến thiết xứ sở trong hoà bình và ổn định. Nhưng đặt vấn đề như ông đã làm là một hành động lơ là trong một vấn đề trọng đại. Làm như thế là khuyến khích ban lãnh đạo ĐCSVN hiện tại tin thêm rằng họ chỉ cần ù lì, tiếp tục như họ đã làm, rồi thì mọi người, vì nản chí, hay vì quá nóng nảy, sẽ chấp nhận họ là chính quyền chính thống của Việt Nam, đường lối của họ là đúng, và không cần thay đổi gì nữa, ngoại trừ thay đổi kiểu tô son đánh phấn màu khác, mang mặt nạ thiện chí và "thành khẩn", trong việc hô hào hoà giải dân tộc.

Trong khi đó, **thực tại** cho thấy rằng cuộc tranh đấu của toàn dân trong nước và ngoài nước, trong Nam cũng như ngoài Bắc, và những biến chuyển

trên thế giới trong những năm qua, đã và đang buộc ban lãnh đạo ĐCSVN phải càng ngày càng lùi bước. Những thay đổi ở Việt Nam trong thời gian qua không phải là kết quả của thực tâm của ban lãnh đạo đó, mà là kết quả của áp lực từ nhiều phía, kể cả áp lực của người Việt Nam tỵ nạn và của nhiều người trong nước, và ngay cả trong đảng, không ngớt tranh đấu đòi tự do kinh tế và chính trị.

Không đàm thoại với CS trong điều kiện hiện tại

Nhưng dù sao, sự kiện trên đây cho ta thấy rõ ràng áp lực của nhân dân Việt Nam, trong và ngoài nước, dưới nhiều hình thức, đòi hoà bình hoà giải dân tộc, để đi đến dân chủ và phát triển kinh tế và mang lại tự do sung túc cho dân, rất có hiệu quả: nó buộc nhiều người theo ĐCSVN và ban lãnh đạo của ĐCSVN phải thấy rõ nguyện vọng của đại đa số nhân dân và nhu cầu của xứ sở trong tình thế quốc tế mới không phải là "tiến lên xã hội chủ nghĩa" mà là dân chủ đa nguyên. Họ biết rằng muốn hoà giải dân tộc đòi hỏi họ phải có những hành động cụ thể.

Hành động căn bản nhất và tiên quyết là hoá giải. Về phương diện này, đòi hỏi nhiều nhất hướng vào những người vì lý tưởng công bằng xã hội, dân chủ, và phát triển đất nước, đã đi theo ĐCSVN và chấp nhận (ngôn ngữ cộng sản gọi là "tiếp thu") chủ thuyết Mác-Lê bôn-sê-vích. Họ phải công khai và dứt khoát đoạn tuyệt với những gì buộc họ phải coi những người Việt khác như kẻ thù của mình chỉ vì những người này không chấp nhận "cách mạng" kiểu bôn-sê-vích do ông Hồ nhập cảng vào Việt Nam.

Kế đến là ĐCSVN. Đảng này cũng phải chấp nhận hoá giải. Họ phải chấm dứt việc coi những ai không chấp nhận xã hội chủ nghĩa kiểu bôn-sê-vích của họ như là kẻ thù cần tiêu diệt "tận gốc tận rễ". Họ phải **chính thức tuyên bố** quyết tâm hoà giải dân tộc, và để chứng minh sự thực tình của mình: 1) xoá bỏ những điều khoản trong Cương Lĩnh của Đảng và Hiến Pháp Việt Nam trái ngược với hoà giải dân tộc thực sự; 2) Quốc Hội Việt Nam và Trung Ương Đảng thông qua quyết định long trọng xoá bỏ thù nghịch do tranh chấp trong quá khứ gây nên, và từ nay xem tất cả người Việt Nam như công dân bình đẳng bình quyền trong một thể chế dân chủ đa nguyên đa đảng.

Chúng ta không chấp nhận hoà đàm hoặc đàm thoại **với ĐCSVN** trong những điều kiện hiện tại. Đàm thoại với những người phía bên kia chỉ có thể xảy ra sau khi những người đã theo cộng sản và ĐCSVN có những hành động căn bản cụ thể nêu trên để dọn đường cho giải pháp hoà giải có thể thực thi được, đặc biệt là để đi đến một Quốc Hội Lập Hiến qua một cuộc bầu cử đứng đắn trong điều kiện hoàn toàn tự do và dân chủ. Tất nhiên, ngược lại, những ai đòi cộng sản hoá giải và một nước Việt Nam dân chủ phải sẵn sàng đáp ứng thích nghi một khi cộng sản đã chịu hóa giải.

Ottawa, 5-6-9